



山口県国際交流員
9月号レポート
グエン・ティ・フエン・チャム



ベトナム 結婚式



令和6年9月号 CIR レポート

ベトナムの結婚式はどんな感じ？

ベトナムの伝統的な結婚式には多くの儀式があり、昔に比べて簡素化されていますが、次のような儀式が行われます。両家顔合わせ、婚約式(結納式)、結婚式(新婦側・新郎側)

1. 両家顔合わせ

両家顔合わせ会は、両家で顔を合わせ、結婚式の内容や新生活についての話題を話し合う場です。当人同士で結婚を決意すると、男性の家族の代表団がキンマの葉とビンロウジュの実、お茶、お酒、お菓子、果物などの贈り物を用意し、女性の家族を訪問し、女性の両親から正式にお付き合いの承認を得る機会です。婚約式(結納式)や結婚式の準備、縁起の良い日時などについて話し合われます。その後、女性側が男性側を食事に招待します。男性側も女性側を食事に招待し、男性側の実家を訪問し、結婚前に両家が親睦を深めます。



2. 婚約式(結納式)

婚約式は、両家が揃い、婚約指輪を交換し、2人の結婚を正式なものにするための伝統的な儀式です。ベトナムでは結納とも呼ばれ、「女性が男性の家へ嫁ぐ」という考えから、新郎の家族から新婦の家族へ結納品が贈られ、新婦の両親に敬意と深い感謝の気持ちを示す機会です。結納品としてキンマの葉とビンロウの実、お酒、お茶、夫婦菓子(夫婦餅)、果物、ベトナム風のおこわ、子豚の丸焼きなどの5~9品目を用意され、盆に盛り、赤い布で覆われます。結納品の品目や飾り方については、地域の風習によって異なります。



これらの盆は、若い独身男性の花婿付添人が運び、若い独身女性の花嫁付添人に手渡されます。婚約式には、花嫁花婿だけでなく、付き添い役も伝統的な衣装であるアオザイを着るのが華やかで人気です。盆を運び、受け取る付添人はご縁がなくなるため、新郎新婦から幸運を呼ぶお年玉をもらいます。



尚、花婿の家族が結納金を贈る場合もあります。花婿の家族が花嫁の家族に、花嫁を生んで育ててくれたことへの感謝の気持ちを表し、花嫁側の結婚式の準備費用をサポートし、新郎新婦の新生活を支援する意味があります。地域の風習や家の価値観によって違いますが、結納品が豪華であればあるほど、結納金が高ければ高いほど、娘を大切にしてくれると考えから、高い金額を要求する地域もあります。

3. 結婚式(新婦側)

都会では結婚式場で挙式するのが一般的ですが、農村部では新郎新婦の実家で行います。また、結婚式の日取りは占いで決められることが多いです。結婚の縁起が良いのが今年、或いは数年後になると言われ、縁起の良い年を狙って急いで結婚するケースが少なくないです。吉日の縁起の良い時間帯になると、花婿と代表団が花嫁を迎えに来ます。花婿付添人が花嫁介添人に贈り物の盆を手渡し、両家の代表者らが発表してから、花嫁の母親または叔母が花嫁を別の部屋から花婿の元へエスコートして、花婿が花束と指輪を花嫁に手渡します。花嫁花婿は祖父母と両親にお茶を差し上げます。年長者はお茶を飲むことで花嫁花婿の結婚を祝い、2人の永遠の幸せを祈ります。そして、新郎新婦が先祖崇拝をします。

また、花嫁の家族、親戚、友人等は、持参金として、金のネックレス、イヤリング、指輪とお金などを贈ります。家、土地、車などを贈ることがあります。その後、新郎の家族が新婦側のパーティーに参加します。ベトナムの結婚式は、日本に比べて規模が大きく、招待客が多いのが特徴です。また、農村地域には結婚式前日の夜に盛大なパーティーがあり、バンドを呼んで、みんなでカラオケやダンスを楽しみます。

結婚式の流れは、両家の代表者らが発表してから、シャンパンタワーにシャンパンを注ぎ、両家の両親に差し上げ、乾杯し合い、ケーキ入刀等を行います。それから、新婦が伝統衣装から洋装に着替えて、新郎新婦と新婦の両親が各テーブルへ回り、ゲストにお酒を接待し、写真を撮ります。

日本では、金額などに見合ったデザインのご祝儀袋を選び、表書きや名前を丁寧に記入することが求められますが、ベトナムでは招待状の封筒や会場で用意された封筒を使うなど、形式にとらわれず、シンプルなスタイルが多いです。また、日本では新札で用意するのがマナーなのですが、ベトナムでは新年のお年玉のみ新札で用意し、結婚式には必要はないです。

結婚式(新郎側)

新郎側の結婚式は、通常翌日に行われます。花婿は結婚式当日、花などで飾り立てた車に乗って花嫁の自宅へ花嫁を迎えにいきます。多くの花嫁、特に遠くに嫁ぐ花嫁が両親と別れたくないの、涙を溢してしまいます。花嫁は花で飾られた車に乗り込むまでは、決して振り返ってはいけません。振り返ると不運が訪れる、結婚には良くないと信じられるからです。花嫁の代表団が花婿側のパーティーに参加するための送迎車も用意されます。

花嫁が到着すると、先祖崇拝の儀式が行われ、花婿の両親や親戚から贈り物、金、お金などを頂きます。式が終わったら、花嫁は、ウェディングドレスや髪型を替え、花婿と一緒に会場でゲストを出迎えし、記念撮影をします。欧米諸国のように新婦が結婚式当日に初めて新郎にドレス姿を見せる「ファーストルック」がないです。花婿側の結婚式の流れは花嫁側と同じです。ステージで行事が終わったら、新郎新婦と新郎の両親は各テーブルへ回り、ゲストにお酒を接待し、義理の娘を皆さんに正式に紹介します。パーティー中には、バンドがあるので、みんな自由に歌いに行きます。

日本の伝統的結婚式では、神前式が行われることがあり、新郎新婦が神様に結婚の報告を行います。また、三三九度の儀式や両家の絆を象徴する「親族杯の儀」などが行われます。ベトナムの文化においても、結婚は単なるふたりの結婚だけではなくて、両家を結ぶ事になるため、新郎新婦と同じように家族も結婚式に深く関わっています。祖先崇拝がベトナム文化に深く根付いている伝統であり、先祖への深い感謝の念から、宗教の場合以外は本式の結婚式は仏壇で行われます。

※写真/ Nguồn ảnh

<https://soha.vn/mai-ngoc-xinh-dep-trong-le-dam-ngo-voi-ban-trai-10-nam-2016072308462428.htm>

<https://forevermark.vn/tin-tuc/tiec-cuoi/le-dam-ngo-la-gi-thu-tuc-dam-ngo/>

<https://trangtriticcuoidep.vn/50-mau-trang-tri-ban-tho-gia-tien-dep-trong-ngay-cuoi/>

<https://vietnamnet.vn/le-an-hoi-dac-biet-cua-hoa-hau-ngoc-han-2084996.html>

<https://eva.vn/thoi-trang-sao/doan-van-hau-doan-hai-my-dien-ao-dai-cuoi-theu-mot-chu-ky-cong-co-gi-dac-biet-c269a576771.html>



Đám cưới của người Việt như thế nào?

Lễ cưới truyền thống của người Việt bao gồm nhiều nghi thức và thủ tục, tuy đã được đơn giản hóa hơn so với ngày xưa nhưng về cơ bản sẽ bao gồm các lễ sau. Lễ dạm ngõ, lễ đính hôn (ăn hỏi/ đặt trầu) và lễ thành hôn (bao gồm lễ vu quy và tân hôn)

1. Lễ dạm ngõ (nói chuyện người lớn)

Lễ dạm ngõ là buổi gặp mặt chính thức đầu tiên của hai bên gia đình để bàn về chuyện kết hôn và cuộc sống mới của đôi bạn trẻ. Khi đôi bạn trẻ đã quyết định tiến đến hôn nhân, đại diện nhà trai sẽ mang lễ vật như trầu cau, trà, rượu, bánh kẹo, trái cây, đến thăm gia đình nhà gái để 2 bên gia đình làm quen nhau và xin phép được qua lại một cách chính thức. Hai bên sẽ cùng nhau thảo luận về lễ đính hôn (ăn hỏi/ đặt trầu), các công việc chuẩn bị cho đám cưới, chọn ngày lành tháng tốt v.v. Thường là nhà gái sẽ mời nhà trai dùng bữa hôm đó. Sau đó, nhà trai cũng sẽ mời lại nhà gái dùng bữa, cũng là để mời nhà gái sang thăm nhà và gắn kết tình cảm giữa hai gia đình.

2. Lễ đính hôn (ăn hỏi/ đặt trầu)

Lễ đính hôn là một nghi lễ truyền thống, nơi hai người trao nhẫn đính hôn và hứa hẹn rằng họ sẽ kết hôn trong tương lai trước sự chứng kiến của hai gia đình. Ở Việt Nam, lễ đính hôn còn là dịp để nhà trai tặng quà đính hôn cho nhà gái để thể hiện lòng kính trọng và lòng biết ơn đến bậc sinh thành của nhà gái vì ở Việt Nam có quan niệm “gả con gái đi làm dâu”. Nhà trai sẽ mang 5 đến 9 tráp lễ vật tới nhà gái, bao gồm trầu cau, rượu, trà, bánh phu thê, hoa quả, xôi và heo quay, v.v. được đặt trên khay phủ bằng vải đỏ. Các tráp lễ vật này khác nhau tùy theo phong tục địa phương.

Những tráp quả này được các phù rể nam trẻ tuổi, độc thân bụng và trao cho các phù dâu nữ, trẻ tuổi còn độc thân. Trong lễ đính hôn, không chỉ cô dâu chú rể mà cả đội bụng quả cũng mặc áo dài để lên hình được đẹp hơn. Vì mỗi lần bê tráp sẽ bị mất duyên cho nên đội bụng tráp sẽ được nhận lì xì từ cô dâu, chú rể để lấy duyên.

Ngoài ra, cũng có trường hợp nhà trai sẽ trao tặng tiền nẠp cho nhà gái, đó là cách để nhà trai bày tỏ tấm lòng đối với công ơn sinh thành và nuôi dưỡng cô dâu, cũng như hỗ trợ chi phí chuẩn bị đám cưới và hỗ trợ cuộc sống mới của cô dâu, chú rể. Tiền nẠp thay đổi tùy theo quan niệm và phong tục vùng miền, ở một số vùng, các tráp lễ càng sang trọng, tiền nẠp càng cao thì người con gái càng được coi trọng vì vậy ở một số vùng sẽ thách cưới cao.

3. Lễ vu quy

Ở thành thị, việc tổ chức hôn lễ ở nhà hàng tiệc cưới là điều phổ biến, còn ở nông thôn, lễ cưới thường được tổ chức tại nhà bố mẹ cô dâu, chú rể. Ngoài ra, ngày cưới thường được chọn bằng cách đi xem thầy. Không ít trường hợp các cặp đôi vội cưới trong năm nếu không thì sẽ phải đợi một vài năm

nữa. Vào giờ đẹp, ngày lành tháng tốt đã chọn nhà trai tới xin dâu, phù rể sẽ trao tráp lễ vật là các món quà đựng trong khay tròn vải đỏ giống hôm đám hỏi cho phù dâu từ ngoài cổng hoa. Sau khi đại diện 2 bên phát biểu, mẹ hoặc bác gái, cô, dì của cô dâu sẽ dắt cô dâu từ trong phòng ra mắt mọi người. Chú rể trao hoa cưới và nhẫn cưới cho cô dâu, sau đó sẽ cùng mời trà bố mẹ 2 bên và thắp hương lên ông bà tổ tiên, bằng cách uống trà, người lớn tuổi 2 bên thể thiện sự đồng thuận và chúc phúc cho hạnh phúc của đôi bạn trẻ. Ngoài ra, gia đình, họ hàng, bạn bè cô dâu còn tặng của hồi môn như dây chuyền, khuyên tai, nhẫn, tiền vàng, v.v. Cũng có trường hợp tặng nhà, đất, ô tô, v.v. Sau đó, đoàn nhà trai sẽ tham gia tiệc cưới của nhà cô dâu. Đám cưới ở Việt Nam có đặc điểm là quy mô lớn và thường có nhiều khách mời hơn ở Nhật Bản. Ở các vùng nông thôn, vào tối trước đám cưới cũng sẽ tổ chức tiệc lớn, mời ban nhạc tới chơi để mọi người hát karaoke và nhảy múa.

Trình tự lễ cưới là sau khi đại diện hai bên gia đình phát biểu, rót rượu sâm panh, mời rượu bố mẹ hai bên, cùng nhau nâng ly chúc mừng và cô dâu chú rể cùng nhau cắt bánh. Sau đó, cô dâu thay từ áo dài truyền thống thành váy cưới, cùng chú rể và bố mẹ mình đi từng bàn, mời rượu và chụp ảnh cùng quan khách.

Ở Nhật, khi chuẩn bị tiền mừng cưới, bạn bắt buộc phải chọn thiệp mừng cưới phù hợp với số tiền, và kiểu dáng, v.v. cũng như họ tên và nội dung cần được viết một cách chính chu. Tuy nhiên, ở Việt Nam mọi người sẽ chọn phong thư đơn giản, không gò bó về hình thức, chẳng hạn như sử dụng phong bì của thiệp mời hoặc phong bì được chuẩn bị tại hội trường hôn lễ. Ở Nhật Bản, tiền cưới phải là tiền mới nhưng ở Việt Nam, chỉ khi chuẩn bị tiền lì xì năm mới thì người ta mới chuẩn bị tiền mới.

4. Lễ tân hôn

Lễ tân hôn thường diễn ra vào ngày hôm sau. Đoàn chú rể sẽ tới xin dâu và rước dâu bằng xe hoa. Đây là thời khắc mà nhiều cô dâu, đặc biệt là các cô dâu lấy chồng xa khác, lưu luyến không muốn rời xa bố mẹ. Khi nàng dâu bước lên xe hoa, cô dâu không được ngoái đầu nhìn lại. Bởi khi nhìn lại, có thể là khởi đầu không tốt cho cuộc hôn nhân. Xe đưa đón cũng sẽ được nhà trai chuẩn bị cho đoàn nhà gái cùng đến dự tiệc bên nhà mình.

Khi cô dâu tới sẽ cùng chú rể thực hiện lễ gia tiên và nhận quà thường là tiền vàng từ phía cha mẹ, họ hàng chú rể. Sau buổi lễ, cô dâu thay váy cưới và kiểu tóc, cùng chú rể chào khách tại cổng chào hôn trường và chụp ảnh kỷ niệm. Không giống như ở các nước phương Tây, ở Việt Nam sẽ không có “cái nhìn đầu tiên”, nghĩa là lần đầu tiên chú rể trông thấy cô dâu của mình mặc váy cưới. Trình tự hôn lễ cũng tương tự như bên cô dâu. Sau khi hoàn thành hôn lễ trên sân khấu, cô dâu chú rể cùng bố mẹ chú rể sẽ đi từng bàn mời rượu quan khách và chính thức ra mắt con dâu với mọi người. Thường sẽ có ban nhạc trong bữa tiệc nên mọi người có thể tự do hát hò.

Trong các đám cưới truyền thống của Nhật Bản, lễ cưới có thể được tổ chức ở đền thờ thần đạo, nơi cô dâu và chú rể báo cáo về cuộc hôn nhân của mình với các vị thần. Họ sẽ thực hiện các nghi thức như san-san-kudo (nghĩa đen là 3-3-9, ám chỉ 3 ngụm từ 3 cốc, tổng cộng là 9 ngụm rượu) và nghi thức gắn kết giữa hai gia đình (Shinzokuhai-no-Gi), v.v. Trong văn hóa Việt Nam cũng vậy, hôn nhân không chỉ là chuyện giữa hai người mà còn là sự gắn kết giữa hai gia đình nên gia đình đóng vai trò vô cùng quan trọng trong lễ cưới. Thờ cúng tổ tiên là một truyền thống có nguồn gốc sâu xa trong văn hóa Việt Nam, thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với tổ tiên nên trừ trường hợp tôn giáo ra thì lễ cưới thường được tổ chức trước bàn thờ tổ tiên.